

Hải Phòng: Triệu tập Kỳ họp thứ 32 HĐND thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026

08:26 21/11/2025

Theo thông tin từ UBND TP. Hải Phòng, Thường trực HĐND thành phố Hải Phòng vừa có Quyết định về việc triệu tập Kỳ họp thứ 32 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) HĐND thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026.



Theo đó, Thường trực HĐND thành phố Hải Phòng Quyết định triệu tập các đại biểu HĐND thành phố dự Kỳ họp thứ 32 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) HĐND thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thời gian là 03 ngày, từ ngày 08 đến ngày 10 tháng 12 năm 2025, khai mạc 08 giờ ngày 08 tháng 12 năm 2025 (Thứ Hai), tại Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố.

Kỳ họp thứ 32 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) sẽ xem xét thông qua các Nghị quyết, gồm:

(1) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2026.

- (2) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026 - 2030.
- (3) Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2026.
- (4) Biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hải Phòng năm 2026.
- (5) Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- (6) Phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.
- (7) Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2026.
- (8) Quy định về việc sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho chương trình, dự án ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- (9) Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026.
- (10) Kế hoạch tài chính 05 năm thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.
- (11) Cho ý kiến về việc ban hành quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất trả tiền hàng năm; mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm và mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất có mặt nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- (12) Quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
- (13) Phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030.
- (14) Quy định chính sách hỗ trợ chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn thành phố.
- (15) Chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- (16) Danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố năm 2026.

(17) Danh mục khu đất thực hiện dự án thí điểm dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất.

(18) Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn thành phố.

(19) Quy định tiêu chí xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(20) Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(21) Quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030.

(22) Quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(23) Đồ án Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2050.

(24) Quy định cơ chế, chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên giỏi trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế thành phố Hải Phòng.

(25) Quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các danh mục hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố từ năm học 2025-2026.

(26) Đặt tên đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn thành phố, năm 2025.

(27) Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.

(28) Quy định chính sách hỗ trợ các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội và mức phí chi trả trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(29) Quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(30) Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động thuộc Chương trình Y tế - Dân số sử dụng nguồn kinh phí ngân sách địa phương trên địa bàn

thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030.

(31) Quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(32) Quy định chính sách đặc thù về hỗ trợ đào tạo, thu hút và đãi ngộ đối với nguồn nhân lực ngành Y tế thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026 - 2030.

(33) Quy định đối tượng, chế độ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cán bộ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(34) Quy định một số chính sách hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030.

(35) Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(36) Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025-2026 (bổ sung lần 2).

(37) Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau hợp nhất).

(38) Quy định mức chi thăm chúc tết Nguyên đán, thăm hỏi ốm đau, trợ cấp đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý, người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(39) Quy định mức chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(40) Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức bổ sung có mục tiêu từ nguồn vốn đầu tư công ngân sách thành phố Hải Phòng cho ngân sách cấp xã giai đoạn 2026 - 2030.

(41) Cơ chế, chính sách, tiêu chí, mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay vốn ngân sách địa phương để thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội.

(42) Quy định chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(43) Quy định chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn

2026-2030.

(44) Hỗ trợ phí chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên địa bàn thành phố.

(45) Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hải Phòng.

(46) Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075.

HĐND thành phố xem xét các văn bản, gồm:

(1) Báo cáo công tác nhiệm kỳ của: Thường trực HĐND thành phố; UBND thành phố; các Ban HĐND thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện kiểm sát nhân dân thành phố (8 báo cáo).

(2) Báo cáo công tác năm 2025 của Thường trực HĐND thành phố.

(3) Báo cáo công tác năm 2025 của các Ban HĐND thành phố (4 báo cáo).

(4) Báo cáo của Tòa án nhân dân thành phố về công tác xét xử năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2026.

(5) Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân thành phố về kết quả công tác kiểm sát năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

(6) Báo cáo của Thi hành án dân sự thành phố về kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

(7) Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành năm 2025 của UBND thành phố.

(8) Báo cáo của UBND thành phố về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

(9) Báo cáo của UBND thành phố về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

(10) Báo cáo của UBND thành phố về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp năm 2026.

(11) Báo cáo của UBND thành phố về Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp năm 2026.

(12) Báo cáo của UBND thành phố về Kết quả phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp năm 2026.

(13) Báo cáo của UBND thành phố về Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp năm 2026.

(14) Báo cáo của UBND thành phố về Tổng hợp tình hình giải quyết kiến nghị của cử tri năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp năm 2026.

(15) Thông báo của Đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng về kết quả Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng tại kỳ họp.

(16) Thông báo của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố về công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

(17) Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thành phố tham gia vào nội dung kỳ họp.

Kỳ họp cũng thực hiện nội dung chất vấn, xem xét trả lời chất vấn và thực hiện một số nội dung quan trọng khác theo luật định.

Quỳnh Nga (t/h)